

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HNGĐ-PT
Ngày: 28-11-2017
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa
anh Q, chị O

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thu Hương.

Các thẩm phán: Ông Lương Ngọc Dũng
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Dồn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2017/TLPT-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

Do bản án dân sự sơ thẩm 62/2017/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1877/2017/QĐ-PT ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Mạnh Q, sinh năm 1981; nơi cư trú: ĐKHKT số 45/170 HBT, phường AB, quận LC, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 82 LTHG, phường NTB, Q1, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Tú O, sinh năm 1989; nơi cư trú: ĐKHKT số 45/170 HBT, phường AB, quận LC, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 5/130/201 TNH, quận LC, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Chị Nguyễn Tú O là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo tài liệu có trong hồ sơ và nội dung bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau: Anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O tự nguyện xây dựng gia đình với nhau năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AB, quận LC,

thành phố Hải Phòng. Anh, chị có 01 con chung là Vũ An Ph, sinh ngày 08 - 01-2014. Anh chị không có tài sản chung.

Nguyên đơn là anh Vũ Mạnh Q trình bày: Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không tôn trọng nhau, chị O không tôn trọng gia đình nhà chồng, thường dùng con để gây áp lực với bố mẹ anh Q dẫn đến vợ chồng hay xảy ra va chạm xô xát. Từ tháng 01 năm 2015, chị O đã bế con bỏ đi thuê nhà trọ ở. Còn anh vào miền Nam làm ăn. Từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm gì đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ. Nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Tú O và đề nghị được nuôi con Vũ An Ph vì anh có nhà riêng và mức lương ổn định đủ điều kiện và thời gian chăm sóc con tốt, anh không yêu cầu chị O phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con, anh sẽ tạo điều kiện cho chị O thăm con.

Bị đơn là chị Nguyễn Tú O trình bày: Trong thời gian chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn do anh Q không có trách nhiệm với vợ con, do bố mẹ anh Q can thiệp vào chuyện tình cảm vợ chồng, không tôn trọng bố mẹ chị dẫn đến vợ chồng thường xảy ra va chạm xô xát. Từ tháng 02 năm 2015, chị O đã bế con đi thuê nhà trọ ở và hai bên sống ly thân, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh Q xin ly hôn chị O đề nghị Tòa xem xét chấp thuận cho vợ chồng chị ly hôn để chị sớm ổn định cuộc sống. Chị yêu cầu được nuôi con Vũ An Ph. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh Q tự nguyện, chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Q xin nuôi con chị không đồng ý. Vì từ khi chị thuê nhà ở nơi khác anh Q không thăm nom gì và chị cũng không tin vào lời hứa của anh Q.

** Với nội dung nêu trên tại Bản án sơ thẩm số 62/2017/HNGĐ-ST ngày 06-9-2017 của Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng đã quyết định như sau:*

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 28, 147 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O.

2. Về con chung: Xử giao con Vũ An Ph, sinh ngày 08-01-2014 cho anh Q trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

** Sau khi xét xử sơ thẩm:*

Bị đơn là chị Nguyễn Tú O kháng cáo về phần nuôi con chung. Chị đề nghị được quyền nuôi con chung là cháu Vũ An Ph, sinh ngày 08-01-2014.

** Tại phiên toà phúc thẩm:*

Chị Nguyễn Tú O trình bày: Chị vẫn giữ yêu cầu kháng cáo đề nghị được nuôi con. Vì: Hiện chị làm việc tại công ty 100% vốn nước ngoài, theo hợp đồng lao động thì thời hạn là 01 năm, nếu trong thời hạn làm việc không có vi phạm thì hợp đồng tự kéo dài. Thời gian làm việc các ngày thường trong tuần từ 8 giờ đến 17 giờ 30 phút, thu nhập của chị là 8.000.000 đồng tháng, ngoài ra chị còn làm thêm ở ngoài. Như vậy, chị có công việc, có thu nhập ổn định. Hàng ngày sáng chị đưa con đi học, chiều thì nhờ bố mẹ và em chị đón hộ, chị không phải đi tiếp khách nên có thời gian chăm sóc con. Đã 03 năm nay chị nuôi con, giai đoạn khó khăn đã qua, do phải trải qua thời kỳ chữa bệnh do ảnh hưởng của thuốc nên khả năng sinh con nữa gặp nhiều rủi ro do vậy chị không có ý định lấy chồng và sinh con nữa nên chị sẽ toàn tâm toàn ý với con. Vì vậy chị vẫn muốn được nuôi con để không làm xáo trộn cuộc sống của hai mẹ con chị. Tài liệu anh Q cung cấp chứng minh điều kiện kinh tế không có căn cứ, vì không có mã số thuế. Hiện chị cũng có một khoản tiền nhỏ chị sẽ mua nhà cho hai mẹ con. Nếu chị nuôi con chị sẽ tạo điều kiện để anh Q cũng như bố mẹ anh Q được thăm nuôi con. Sau này, khi con đến tuổi đi học chữ (khoảng 02 năm nữa) nếu anh Q vẫn có ý định nuôi con và chị thấy anh Q nuôi con tốt hơn chị sẽ giao con cho anh Q. Nếu anh Q nuôi con chị sẽ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000/tháng. Nếu chị nuôi con thì việc cấp dưỡng nuôi con tùy ở anh Q, chị không yêu cầu một mức cụ thể.

Anh Vũ Mạnh Q trình bày: Thời gian đầu khi xảy ra sự việc chị O bế con ra khỏi nhà, thì anh gặp nhiều khó khăn trong việc thăm con, vì chị O và gia đình gây khó khăn cho anh nhưng hiện nay thì chị O và gia đình không còn gây khó khăn cho anh nữa. Thời gian con ở với chị O, anh và ông bà nội có mua sữa và đồ cho cháu nhưng gia đình chị O không nhận mà còn mang trả lại chứ không phải anh không có trách nhiệm với con như chị O trình bày. Hiện anh làm công việc quản lý chủ động được về thời gian, không phụ thuộc vào ai, thu nhập 30.000.000/tháng, ngoài ra anh còn có cổ phần trong Công ty TNHH ĐM. Hiện anh vẫn để chị O nuôi con, sau khi anh tìm được môi trường tốt nhất cho con đi học, anh đưa chị O vào để cùng xem xét, kiểm tra lúc đó anh mới đón con. Anh nuôi con anh sẽ tạo điều kiện để chị O thăm con, bất kể lúc nào chị O muốn thăm con thì gọi điện anh sẽ mua vé máy bay, và lo chỗ ở để chị O vào thăm con. Nếu anh nuôi con thì anh không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con, nếu chị O nuôi con thì anh sẽ có trách nhiệm với con.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Xét lý do kháng cáo của chị O:

+ Trong quy định pháp luật, không có quy định nào quy định thời hạn của việc khởi kiện xin ly hôn nên việc anh Q nộp đơn khởi kiện vào tháng 3/2017 không vi phạm pháp luật. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay anh Q và phía gia đình anh Q trình bày muốn kéo dài thời gian xin ly hôn mục đích động viên cho vợ

chồng đoàn tụ, tuy nhiên qua một thời gian dài anh chị không tìm được tiếng nói chung nên anh Q phải nộp đơn xin ly hôn.

+ Anh Q đã cung cấp bảng lương của anh tại công ty ĐM, có dấu xác nhận của Công ty ĐM. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác minh thu nhập của anh Q. Việc nộp thuế không phải căn cứ duy nhất để xem xét đánh giá về thu nhập của anh Q.

+ Chị O có thu nhập ổn định nhưng hiện đang phải thuê nhà, ngay khi xét xử sơ thẩm và xét xử phúc thẩm chị O đã phải thay đổi địa chỉ thuê nhà. Trong khi đó, anh Q hiện tại đang hoạt động kinh doanh tại thành phố Hồ Chí Minh, nhà và bất động sản cho thuê tại thành phố Hồ Chí Minh bố mẹ anh Q uỷ quyền cho anh quản lý, anh Q không phải thuê nhà, anh Q có thu nhập cao hơn chị O, đảm bảo về mặt kinh tế cũng như chỗ ở, anh Q có thể lo cho con có môi trường phát triển tốt hơn. Tòa án giao con cho anh Q nuôi là không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với quyền và nghĩa vụ nuôi con của anh Q.

Ngoài ra, căn cứ quy định pháp luật thì vợ và chồng đều có quyền và nghĩa vụ nuôi con như nhau, ngoài điều kiện kinh tế còn phải căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con để xem xét việc giao cho ai trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay, anh Q đưa ra kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cụ thể rõ ràng, anh cũng có kế hoạch để chị O tiếp tục nuôi con trong thời gian 1-2 năm nữa anh mới đón về ở với anh, đồng thời chị O cũng đồng ý phương án sau 2-3 năm nữa khi cháu đến tuổi đi học sẽ giao cho anh Q trực tiếp chăm sóc. Vì vậy, đối với Bản án sơ thẩm giao con cho vợ hay chồng nuôi cũng vẫn đảm bảo về quyền lợi cho cháu bé. Hơn nữa, về đạo đức, nhân cách qua tài liệu và xét xử công khai cho thấy cả hai anh chị đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng, dạy dỗ để hình thành nhân cách cho con nhỏ. Vì vậy, việc xét xử sơ thẩm giao con chung cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, không cần thiết sửa án sơ thẩm.

Từ phân tích đánh giá nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là chị Nguyễn Tú O. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm số 62/2017/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận LC. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn là chị O phải chịu án phí phúc thẩm.

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày của các đương sự, quan điểm của Viện Kiểm sát tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Xét nội dung kháng cáo của chị Nguyễn Tú O:

[1]. Trong hồ sơ chỉ có một đơn xin ly hôn của anh Vũ Mạnh Q đề ngày 23 tháng 3 năm 2007, đơn chỉ có chữ ký của anh Vũ Mạnh Q, xác nhận của chính quyền địa phương nhưng không có chữ ký của chị Nguyễn Tú O.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án ly hôn theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 3 năm 2007 của anh Vũ Mạnh Q chứ không phải thụ lý theo đơn khởi kiện tháng 5 năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện gia đình anh Vũ Mạnh Q có xuất trình một đơn xin ly hôn có chữ ký của cả anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O nhưng không có xác nhận của chính quyền địa phương. Đơn đề tháng 5 năm 2015. Đại diện gia đình anh Vũ Mạnh Q trình bày sau khi chị Nguyễn Tú O ký đơn ly hôn tháng 5 năm 2015, anh Vũ Mạnh Q chưa nộp đơn vì cả anh Vũ Mạnh Q và gia đình muốn kéo dài thời gian mục đích động viên cho vợ chồng anh chị đoàn tụ, tuy nhiên qua một thời gian dài cuộc sống vợ chồng anh chị không thay đổi nên anh Vũ Mạnh Q phải nộp đơn xin ly hôn.

Như vậy, chị Nguyễn Tú O kháng cáo cho rằng chị ký đơn từ tháng 5 năm 2015 nhưng tháng 3 năm 2017 anh Vũ Mạnh Q mới nộp đơn là để dành quyền nuôi con là không có cơ sở.

[2]. Xét điều kiện nuôi con của anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O:

- Về công việc và thu nhập: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện cả anh Q và chị O đều có công việc và thu nhập ổn định. Tuy nhiên mức thu nhập của anh Q cao hơn chị O.

Chị O cho rằng mức thu nhập của anh Q không có cơ sở vì chị tra thuế thu nhận cá nhân thì không thấy anh Q có mã số thuế. Xét việc nộp thuế chỉ là một trong những căn cứ để xác nhận thu nhập, đơn xác nhận thu nhập của anh Q đã có xác nhận của Công ty TNHH ĐM. Như vậy việc anh Q chứng minh thu nhập là có căn cứ.

- Về thời gian làm việc:

Chị O hiện tại đang làm tại Phòng xuất nhập khẩu của Công ty 100% vốn nước ngoài với thời hạn 01 năm (15-4-2017 đến 15-4-2018). Thời gian làm việc trong ngày theo giờ hành chính. Ngày thường từ 08 giờ đến 17 giờ 30 phút.

Anh Vũ Mạnh Q hiện đang là quản lý kinh doanh nhà hàng, cho thuê văn phòng. Giờ giấc làm việc anh chủ động và không bị phụ thuộc vào ai.

- Về nhà ở:

Hiện chị Nguyễn Tú O đang phải đi thuê nhà, nơi ở không ổn định. Thể hiện tại thời điểm anh Vũ Mạnh Q nộp đơn khởi kiện chị Nguyễn Tú O thuê nhà ở địa chỉ số 310, phường HK, quận LC, thành phố Hải Phòng đến nay chị Nguyễn Tú O chuyển địa chỉ thuê nhà về số 05/130/201 đường TNH, phường TNH, quận LC, thành phố Hải Phòng.

Anh Vũ Mạnh Q có nhà, có nơi ở ổn định.

Từ phân tích trên thấy, cả anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O mỗi người đều có mặt mạnh của riêng mình, anh Vũ Mạnh Q có nhà ở ổn định, chủ động được về thời gian còn chị O là người gần gũi trực tiếp chăm sóc con từ khi sinh ra. Mặc dù mỗi người đều có mặt mạnh của mình nhưng xét về mọi mặt thì cả anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O đều có điều kiện để nuôi con tốt. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm cũng như tại phiên tòa, anh Vũ Mạnh Q có kế

hoạch và lộ trình đón con sau khi được Tòa án giao cho nuôi đó là anh sẽ tìm môi trường học tốt cho con và đưa chị Nguyễn Tú O vào để cùng xem xét thống nhất lúc đó anh mới đón con, chứ không phải anh đón ngay và chị Nguyễn Tú O có quan điểm khi con đến tuổi đi học chữ nếu thấy điều kiện anh Vũ Mạnh Q nuôi con tốt hơn chị sẽ giao con cho anh Vũ Mạnh Q. Như vậy, Bản án sơ thẩm giao con cho anh Vũ Mạnh Q trực tiếp nuôi không trái với quy định của pháp luật.

Từ những phân tích như trên, căn cứ vào Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Tú O, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng.

[3]. Các quyết định khác của bản án về hôn nhân, về tài sản, về án phí không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên chị Nguyễn Tú O phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Tú O

1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 62/2017/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng:

Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Mạnh Q và chị Nguyễn Tú O.

Về con chung: Xử giao con Vũ An Ph, sinh ngày 08-01-2014 cho Vũ Mạnh Q trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giao nhận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Không ai được cản trở việc thăm nom, trông nom hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

Anh Vũ Mạnh Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn anh Vũ Mạnh Q đã nộp theo biên lai

số 0004266 ngày 28-3-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận LC. Anh Vũ Mạnh Q đã nộp đủ.

Chị Nguyễn Tú O phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm chị Nguyễn Tú O đã nộp theo biên lai số 0004378 ngày 21-9-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận LC. Chị Nguyễn Tú O đã nộp đủ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận LC;
- Chi cục THADS quận LC;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu TDS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Thu Hương